

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓN QUẢN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **09/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 16 – 02 - 2022

V/v “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hằng

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trịnh Văn Đoan

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Đỗ Đình Thuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 178/2021/TLST-HNGĐ ngày 26/10/2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/01/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2022/QĐST-HPT ngày 25/01/2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị L, sinh năm 1978.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 .

Cùng địa chỉ: ấp A, xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước.

(*Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\* Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị L trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn T có tự nguyện tìm hiểu và chung sống vào năm 2010, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước. Sau khi chung sống thì vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T thường xuyên đánh đê, đánh đập vợ con, đập phá đồ đạc trong nhà và ngoại tình dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, vợ chồng đã không còn chung sống cùng nhau được 06 tháng. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị Lê Thị L yêu cầu được ly hôn với anh

Nguyễn Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung tên Nguyễn Thị Thúy D, sinh ngày 01/10/2005, Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 26/3/2009, Nguyễn Hữu P, sinh ngày 02/7/2013 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 02/12/2015. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Thị Bảo N, Nguyễn Hữu P và Nguyễn Ngọc Q, giao con chung Nguyễn Thị Thúy D cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* ***Đối với bị đơn Nguyễn Văn T:*** Sau khi tòa án thụ lý đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Nguyễn Văn T không có ý kiến, cũng không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh T.

\* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa phát biểu:***

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, thành phần các đương sự tham gia vụ án và tại phiên tòa đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Lê Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn T; giao con chung Nguyễn Thị Thúy D, sinh ngày 01/10/2005 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 26/3/2009, Nguyễn Hữu P, sinh ngày 02/7/2013 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 02/12/2015 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Nguyễn Văn T, anh T có nơi cư trú tại xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa, chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn T đều vắng mặt, tuy nhiên chị L có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với anh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

## **[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh T chung sống cùng nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống, anh T thường xuyên đánh đập, đánh đập vợ con, đập phá đồ đạc trong nhà và ngoại tình. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh T.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, thể hiện quá trình Tòa án tiến hành hòa giải nhưng bị đơn không có mặt để hòa giải cũng không có ý kiến thể hiện nguyện vọng muốn đoàn tụ với chị L. Ngày 09/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản tiến hành xác minh thì được chính quyền địa phương cung cấp: Chị L và anh T khi chung sống thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm sống và đã không còn chung sống được thời gian dài. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, các bên không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, cho chị L được ly hôn với anh T

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung tên Nguyễn Thị Thúy D, sinh ngày 01/10/2005, Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 26/3/2009, Nguyễn Hữu P, sinh ngày 02/7/2013 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 02/12/2015. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Thị Bảo N, Nguyễn Hữu P và Nguyễn Ngọc Q, giao con chung Nguyễn Thị Thúy D cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu chị L đưa con chung Nguyễn Thị Thúy D và Nguyễn Hữu P lên Tòa án làm việc để ghi nhận nguyện vọng của con khi ba mẹ ly hôn. Tuy nhiên, cháu D hiện nay đang sinh sống cùng anh T, anh T cố tình giấu địa chỉ nên Tòa án không làm việc và ghi nhận được ý kiến của cháu D. Đối với cháu P, theo tài liệu chị L cung cấp thì cháu P bị khuyết tật nặng, không tự nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của cháu P. Anh T không thể hiện nguyện vọng được nuôi con chung, tuy nhiên, hiện nay, cháu D do anh T trực tiếp nuôi dưỡng, cháu P, N và Q do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, cháu N cũng có nguyện vọng ở với mẹ khi ba mẹ ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, giao con chung Nguyễn Thị Thúy D cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao

con chung Nguyễn Thị Bảo N, Nguyễn Hữu P và Nguyễn Ngọc Q cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4] Về ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ nêu trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

***Tuyên xử:*** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị L.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

(Đã đăng ký theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 28/6/2010 của Ủy ban nhân dân xã Tân H, huyện H, tỉnh Bình Phước).

- Về con chung: Giao Nguyễn Thị Thúy D, sinh ngày 01/10/2005 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 26/3/2009, Nguyễn Hữu P, sinh ngày 02/7/2013 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 02/12/2015 cho chị Lê Thị L.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013564 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- THA huyện Hớn Quản;
- Dương sự;
- UBND xã Tân H ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Hằng**